

Xác định thường trú trên phạm vi lãnh thổ của một tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương

PHỤC VỤ TÍNH CÁC CHỈ TIÊU THUỘC TÀI KHOẢN QUỐC GIA CỦA VIỆT NAM

Nguyễn Thị Việt Hồng (*)

Có nhiều khái niệm, nguyên tắc và những qui định chung được sử dụng trong Hệ thống tài khoản quốc gia (HTTKQG) như: sản xuất, thường trú, đơn vị thể chế, tài sản, đầu tư... Trong đó khái niệm, nguyên tắc và những qui định về thường trú là rất quan trọng, song khi ứng dụng vào điều kiện thực tế thường gặp nhiều vướng mắc và đây là một trong những nguyên nhân gây nên tình trạng chênh lệch số liệu giữa trung ương và địa phương. Vì vậy việc xác định thường trú cần phải giải quyết thống nhất trong phạm vi toàn quốc cũng như ở phạm vi một tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương (viết tắt là tỉnh/TP), đặc biệt là xác định một cách rõ ràng về thường trú của các đơn vị kinh tế khi biên soạn các tài khoản quốc gia⁽¹⁾.

Khái niệm “Thường trú” được sử dụng trong TKQG không dựa trên tiêu chí về quốc tịch hoặc pháp lý mặc dù nó có thể tương tự với thuật ngữ “Thường trú” sử dụng trong các lĩnh vực khác như: dân số, thuế... Theo HTTKQG 1993, nền kinh tế được xác định bởi các đơn vị thể chế

thường trú, do đó kinh tế của một tỉnh/TP là do các đơn vị thể chế thường trú trên địa bàn tỉnh/TP tạo nên.

Dựa vào nguyên tắc và những qui định chung về “Thường trú” trong phạm vi lãnh thổ kinh tế⁽²⁾ theo HTTKQG 1993, khái niệm về đơn vị thường trú tại một tỉnh/TP được hiểu như sau:

Đơn vị thường trú tại một tỉnh/TP là một đơn vị thể chế hoặc một phần của đơn vị thể chế khi nó có trụ sở, địa điểm sản xuất hoặc nơi cư trú bên trong lãnh thổ kinh tế của tỉnh/TP đó, có thực hiện hoặc cam kết thực hiện các hoạt động và giao dịch kinh tế trong thời gian không hạn định hoặc có thời hạn nhưng trong một thời kỳ nhất định⁽³⁾.

Về nguyên tắc chung, khi xem xét thường trú của một đơn vị phục vụ việc tính các chỉ tiêu thuộc TKQG không phân biệt cấp quản lý (đơn vị đó thuộc quyền quản lý của cấp nào trung ương hay địa phương); loại hình kinh tế và ngành nghề hoạt động. Mỗi đơn vị chỉ được tính là thường trú tại một tỉnh/TP duy nhất và không

(*) Viện Khoa học Thống kê

(1) Trong bài viết này, chúng tôi chỉ trình bày việc xác định thường trú trên phạm vi tỉnh/TP.

(2) Tham khảo khái niệm “Lãnh thổ kinh tế” trong tài liệu “Phương pháp biên soạn tài khoản quốc gia Việt Nam”, Nhà xuất bản Thống kê 2003, trang 58.

(3) Trong TKQG, khoảng thời gian được xác định thường là một năm hoặc trên một năm, nhưng đây chỉ là gợi ý mang tính hướng dẫn và không phải là qui định bắt buộc phải tuân theo.

cần thiết phải là đơn vị hạch toán độc lập. Tuy nhiên để phục vụ mục đích thống kê, TKQG có qui định cho một số trường hợp đặc thù trong từng lĩnh vực thể chế.

Theo HTTKQG 1993, các đơn vị thể chế được chia thành những lĩnh vực chủ yếu như sau:

- Cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể/Hộ gia đình.
- Doanh nghiệp, tập đoàn tài chính;
- Doanh nghiệp, tập đoàn phi tài chính;
- Các cơ quan thuộc Chính phủ (gồm cả các tổ chức, đoàn thể và hiệp hội)
- Khu vực vô vị lợi;

Sau đây chúng ta xem xét các đơn vị thường trú trong phạm vi một tỉnh/TP theo từng lĩnh vực thể chế.

1. Cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể/Hộ gia đình: Một hộ gia đình là thường trú trong một lãnh thổ kinh tế của tỉnh/TP khi mà các thành viên của hộ gia đình có một nơi ở (hoặc được thừa kế) và sử dụng nơi đó là nơi ở chính thức của họ. Nơi ở chính được xác định chủ yếu dựa vào thời gian mà hộ gia đình đó ở, không dựa vào các yếu tố khác như: giá trị hoặc kích thước của ngôi nhà. Tất cả các thành viên thuộc cùng một hộ gia đình chắc chắn phải có cùng một nơi thường trú. Một thành viên của hộ gia đình rời khỏi gia đình nhưng trở lại cùng hộ gia đình đó sau một thời gian dưới một năm vẫn được coi là cùng nơi thường trú với hộ gia đình đó, thậm chí cả khi thành viên đó có những chuyến đi thường xuyên ra khỏi tỉnh/TP đó. Một số trường hợp cụ thể dưới đây vẫn được coi cùng

nơi thường trú với hộ gia đình của họ:

a- Học sinh, sinh viên là thành viên của hộ gia đình đi học tập tại nước ngoài, hoặc tại các tỉnh khác dù thời gian học tập kéo dài nhiều năm.

b- Thành viên hộ gia đình ra nước ngoài hoặc các tỉnh khác để chữa bệnh, bồi dưỡng sức khỏe kể cả trên một năm.

c- Thành viên của hộ gia đình đi du lịch, thăm thân nhân, vui chơi giải trí, công tác ở các tỉnh ngoài (kể cả ở nước ngoài) dưới một năm.

d- Thành viên hộ gia đình làm việc một phần thời gian trong năm tại tỉnh/thành phố khác, hoặc những người Việt Nam sang các nước láng giềng lao động, kinh doanh (như Trung Quốc, Lào và Căm-pu-chia) theo mùa vụ hoặc theo nhu cầu lao động với thời gian dưới một năm, sau đó lại trở về với gia đình của họ thì vẫn được coi là thường trú tại tỉnh/TP mà hộ gia đình của họ đang thường trú.

e- Thành viên của hộ gia đình làm việc trong các tổ chức quốc tế đóng tại tỉnh hoặc được tuyển dụng tại tỉnh để làm việc trong khu lãnh thổ kinh tế riêng của nước ngoài hoặc của các tổ chức quốc tế thì vẫn được coi là thường trú tại tỉnh cùng hộ gia đình của họ.

f- Thành viên hộ gia đình làm việc trên các phương tiện vận chuyển (tàu thủy, máy bay, xe lửa, ô tô...) hoạt động một phần hay toàn bộ thời gian bên ngoài lãnh thổ kinh tế của một tỉnh/TP.

Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh cá thể: mỗi cơ sở sản xuất, kinh doanh cá thể thuộc tất cả các ngành nghề mà pháp luật Việt Nam

không cấm, hoạt động hoặc có cam kết hoạt động lâu dài trong khoảng thời gian từ sáu tháng trở lên⁽⁴⁾ tại lãnh thổ kinh tế của tỉnh/TP nào được coi là thường trú tại tỉnh/TP đó. Các trường hợp kinh doanh cá thể làm một số nghề tự do như: hợp chợ lưu động trên sông, xay sát lưu động, xe ôm, buôn bán hàng rong... không có địa điểm cố định tại một nơi nào thì căn cứ vào nơi họ thực hiện hoạt động kinh doanh hoặc đóng thuế hoặc nơi cư trú để xác định nơi thường trú. Đối với những cá nhân hành nghề xây dựng, do đặc thù riêng của ngành xây dựng, nên để thuận tiện cho công việc thống kê, qui ước công trình xây dựng diễn ra ở tỉnh nào thì tính là thường trú ở tỉnh đó.

2. Thường trú của các doanh nghiệp, công ty, tập đoàn kinh doanh và những cơ sở có thể được coi là doanh nghiệp - (viết tắt là doanh nghiệp)

Về nguyên tắc chung, một doanh nghiệp hoặc một phần của doanh nghiệp được gọi là thường trú tại một tỉnh/TP khi nó có trụ sở đơn vị, địa điểm sản xuất bên trong lãnh thổ kinh tế của tỉnh/TP và có thực hiện hoặc cam kết thực hiện ít nhất một hoạt động hoặc giao dịch kinh tế trong một thời gian không hạn định hoặc có thời hạn từ sáu tháng trở lên.

Trong thực tế cần lưu ý đối với một số trường hợp sau:

- Nếu những doanh nghiệp có rất ít hoặc không có sự hiện diện cụ thể (ví dụ bộ phận hành chính của một doanh nghiệp được ký kết

hợp đồng hoàn toàn với bên ngoài. Ngân hàng, các quỹ bảo hiểm và đầu tư, cơ quan an toàn giao thông, và một số đơn vị đặc thù khác) thì việc xác định thường trú của chúng dựa nơi đăng ký hoạt động hoặc nơi xác định tư cách pháp nhân của đơn vị. Nếu đơn vị không có tư cách pháp nhân hoặc không đăng ký kinh doanh thì nơi làm việc sẽ được sử dụng để xem xét

- Các đơn vị không có tư cách pháp nhân mà không phải là đơn vị kinh doanh thì không chia tách đơn vị thể chế từ chủ sở hữu và do đó có cùng nơi thường trú với chủ sở hữu.

- Khi một doanh nghiệp không có tư cách pháp nhân⁽⁵⁾ có chi nhánh, văn phòng hay một bộ phận sản xuất ở một tỉnh/TP, thực hiện một hoặc một số hoạt động sản xuất thì chi nhánh, văn phòng và bộ phận sản xuất đó được áp dụng nguyên tắc xử lý về thường trú tại tỉnh/TP như một doanh nghiệp. Nếu các chi nhánh hoặc đơn vị phụ trợ hoạt động ở bên ngoài tỉnh/TP mà doanh nghiệp thường trú thì không được tính cùng nơi thường trú với doanh nghiệp.

- Đối với các đại lý, khi có một hoạt động giao dịch được thực hiện thì tính cho tỉnh/TP của người đứng đầu - đại diện cho việc thực hiện hoạt động giao dịch, không tính cho tỉnh/TP có đại lý đóng tại đó hoặc làm thay cho người đứng đầu đối với hoạt động giao dịch đó.

- Đối với trường hợp đặc thù của ngành xây dựng do tính chất của các công trình xây dựng thường diễn ra trong một thời gian dài ở một nơi cố định và mỗi công trình lại diễn ra ở một địa

⁽⁴⁾ Đây là khoảng thời gian theo qui định của Vụ Hệ thống TKQG – TCTK.

⁽⁵⁾ Theo qui định của Luật Doanh nghiệp 2005, doanh nghiệp tư nhân là loại hình doanh nghiệp duy nhất không có tư cách pháp nhân

bàn khác nhau nên đơn vị xây dựng hoặc một bộ phận của đơn vị xây dựng đó đang xây dựng công trình ở địa phận lãnh thổ kinh tế của tỉnh/TP nào thì tính là thường trú của tỉnh/thành phố đó.

Đối với những công trình xây dựng lớn, trọng điểm như: xây dựng cầu, cống, đập hoặc các công trình xây dựng thuộc ngành năng lượng... thường mất nhiều năm để hoàn thành và thường do những đơn vị xây dựng không thuộc tỉnh/TP - nơi diễn ra công trình - tiến hành, đồng thời việc quản lý những công trình này thường thông qua một đơn vị (thường là Ban quản lý công trình) đóng tại nơi thi công công trình thuộc tỉnh/TP có công trình xây dựng. Hầu hết các trường hợp, đơn vị đóng tại công trình xây dựng sẽ phải đáp ứng mọi yêu cầu về sản xuất, do đó chúng được coi là đơn vị thường trú của tỉnh/TP nơi có công trình xây dựng.

Đối với các công trình xây dựng diễn ra trên địa bàn từ hai tỉnh trở lên thì tùy theo từng trường hợp cụ thể để giải quyết. Nếu nguồn vốn của tỉnh hoặc do nhân dân trong tỉnh đóng góp để xây dựng thì kết quả xây dựng phải chia theo phần vốn đóng góp của từng tỉnh và do tỉnh thu thập số liệu.

- Những đơn vị làm việc ngoài khơi thuộc ngành công nghiệp chế tạo, chế biến (kể cả công tác lắp ráp thiết bị tại những nơi đó) việc xác định thường trú nên được tính cho tỉnh/TP mà những đơn vị này chiếm đóng. Cách thức này được áp dụng đối với khu vực tự do được miễn thuế hải quan đồng thời cũng áp dụng cho các hoạt động khác ngoài ngành công nghiệp chế tạo, chế biến như các doanh

nghiệp ngành thương mại và tài chính, bao gồm cả những đơn vị có tầm quan trọng đặc biệt đối với nền kinh tế.

- Đối với các đơn vị có sử dụng các thiết bị di động như hoạt động của các phương tiện tàu/thuyền, máy bay, dàn khoan, nhà ga, xe lửa về nguyên tắc là hoạt động sản xuất diễn ra ở tỉnh/TP nào thì tính cho tỉnh/TP đó, hoặc có thể tính thường trú cho đơn vị tại nơi mà họ nộp thuế kinh doanh. Trong thực tế đối với những ngành hoạt động này, các địa phương khó thu thập được số liệu, nên tạm qui ước không xác định đơn vị thường trú theo tỉnh/thành phố mà khi xác định theo phạm vi quốc gia, trách nhiệm thu thập thông tin và tính toán thuộc các Vụ nghiệp vụ trên Tổng cục Thống kê, sau đó phân bổ cho các địa phương.

- Trong trường hợp liên quan đến việc thuê các phương tiện di động của một đơn vị khác ngoài tỉnh/TP trong một thời gian dài hoặc có thời hạn, nếu đơn vị thuê hợp đồng có người điều khiển phương tiện thì được qui định tính cho tỉnh/TP nơi đơn vị thuê hợp đồng thường trú. Nếu thuê các phương tiện di động có kèm người điều khiển của một đơn vị khác ngoài tỉnh/TP thì không được tính là thường trú của tỉnh/TP đi thuê phương tiện. Cách thức này được tính ngược lại cho trường hợp cho thuê phương tiện của tỉnh/TP.

Như vậy, tại một tỉnh/TP cụ thể, các đơn vị thường trú thuộc lĩnh vực thể chế doanh nghiệp gồm:

- Doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn; công ty cổ phần, công ty hợp danh, công ty liên doanh;

công ty 100% vốn nước ngoài và các hợp tác xã (chỉ tính các hoạt động sản xuất kinh doanh trên phạm vi của một tỉnh/thành phố).

- Hoặc một phần của doanh nghiệp: chi nhánh, đại lý, văn phòng đại diện, văn phòng công ty, đơn vị phụ trợ... thực hiện các hoạt động giao dịch hoặc sản xuất tại tỉnh/TP nhưng có thể bóc tách riêng được số liệu về hoạt động sản xuất.

3. Thường trú của các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp

Tất cả các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội như: các cơ quan của quốc hội, chủ tịch nước, chính phủ, các bộ/cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc chính phủ, các cục, vụ, viện, cơ quan Đảng, đoàn thể và các tổ chức chính trị xã hội, các cơ quan hành chính tỉnh - đóng trên địa bàn tỉnh/TP nào được coi là đơn vị thường trú của tỉnh/thành phố đó.

Đối với các đơn vị thuộc lực lượng an ninh, quốc phòng, do tính chất đặc thù, khó thu thập số liệu đối với các tỉnh/TP, vì vậy không tính là thường trú cho bất kỳ tỉnh/TP nào, chỉ tính chung cho phạm vi toàn nền kinh tế.

Đối với các sứ quán, lãnh sự quán, các trạm nghiên cứu, các căn cứ quân sự và các cơ quan khác của chính phủ Việt Nam ở nước ngoài nên qui ước tính chung cho phạm vi toàn nền kinh tế, không tính là thường trú của tỉnh/TP nào.

Tiền lương, tiền công do các đơn vị ngoại giao, quân sự không thuộc chính phủ Việt Nam và các tổ chức quốc tế trả cho nhân viên là

người Việt Nam để làm việc cho các đơn vị này được tính cho nền kinh tế của Việt Nam.

4. Thường trú của các đơn vị hoạt động không vì lợi nhuận

Hầu hết các trường hợp, trung tâm lợi ích kinh tế chủ yếu của một đơn vị vô vị lợi là ở trong cùng tỉnh/TP mà tổ chức này được hình thành và tồn tại theo các qui định của luật pháp (như qui định về tư cách pháp nhân) hay được xã hội thừa nhận hoặc theo những qui định chính thức. Do vậy, trong thực tế việc xác định thường trú của hầu hết các đơn vị vô vị lợi là không khó. Tuy nhiên, khi một đơn vị thể chế vô vị lợi hoạt động từ thiện hoặc cứu tế có phạm vi hoạt động tại nhiều tỉnh/TP thì cần phải làm rõ là những chi nhánh nào tồn tại ở trong từng tỉnh/TP để phân phối hàng cứu tế. Nếu tổ chức vô vị lợi có chi nhánh hoặc cơ sở hoạt động từ một năm trở lên tại một tỉnh/TP cụ thể thì chi nhánh hoặc đơn vị đó được coi là đơn vị vô vị lợi của tỉnh, được cấp các khoản tài chính cho hoạt động bằng chuyển nhượng từ tỉnh/TP khác. Trong một tỉnh/TP có các đơn vị hoạt động không vì lợi nhuận như: hội nghề nghiệp, hội kinh doanh và nghiệp chủ, hội từ thiện, hội công đức, các tổ chức tôn giáo... Trong trường hợp đơn vị hoạt động không vì lợi nhuận hoạt động tại nhiều tỉnh/TP với thời gian khác nhau trong năm, có thể căn cứ vào độ dài thời gian mà đơn vị hoặc chi nhánh của đơn vị đó đóng ở từng tỉnh/TP để tính thường trú, trong trường hợp cần thiết có thể phân bổ giá trị hoạt động theo thời gian. ■